

Số: /GM-UBDT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024

**GIẤY MỜI**

**Dự Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác dân tộc  
năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025**

Kính mời: .....

.....

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện Chương trình công tác năm 2024, Ủy ban Dân tộc tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác dân tộc năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025.

**1. Thời gian:** 1/2 ngày, từ 8h00, ngày 30/12/2024 (Thứ Hai)

**2. Các điểm cầu:**

a) Điểm cầu Trung ương:

- Địa điểm: Hội trường tầng 3, trụ sở Cơ quan Ủy ban Dân tộc, số 349 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội.

- Chủ trì:

+ Trân trọng kính mời Đồng chí Lãnh đạo Chính phủ.

+ Đồng chí Hậu A Lệnh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

+ Các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- Thành phần:

+ Đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội đồng Dân tộc của Quốc hội.

+ Một số thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030.

+ Đại diện các ban, bộ, ngành: Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội...

+ Đại biểu Ủy ban Dân tộc: Các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm; Lãnh đạo các vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc (đối với các đơn vị có trụ sở ngoài Hà

Nội, đề nghị chủ động liên hệ với các điểm cầu tại các địa phương để tham dự Hội nghị); Công chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn có liên quan.

b) Điểm cầu địa phương:

- Địa điểm: Phòng họp trực tuyến của Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Thành phần:

+ Đại diện Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố.

+ Lãnh đạo cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố; các đồng chí trưởng, phó phòng và tương đương.

+ Đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành (do Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố quyết định và mời dự).

*(Trân trọng đề nghị Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố mời giúp thành phần của địa phương dự Hội nghị và chuẩn bị tham luận phát biểu tại Hội nghị với thời lượng từ 05 - 07 phút/ 01 đại biểu)*

Ủy ban Dân tộc trân trọng kính mời Đồng chí dự Hội nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBĐT;
- Cơ quan công tác dân tộc tỉnh, TP (để p/h);
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu: VT, TH.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Nông Thị Hà**

**Ghi chú:**

Để Hội nghị được tổ chức chu đáo, đạt hiệu quả cao, kính đề nghị các đơn vị/quý vị đại biểu liên hệ với các đầu mối sau để được cung cấp thông tin chi tiết:

1. Về đăng ký đại biểu các bộ, ngành Trung ương; đăng ký đại biểu và phát biểu tại các điểm cầu tỉnh, thành phố: Đồng chí Phạm Phú Thịnh, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Ủy ban, số điện thoại: 0914906892, địa chỉ Email: [phongtkth@cema.gov.vn](mailto:phongtkth@cema.gov.vn)

2. Về tài liệu Hội nghị: a) Về nội dung tài liệu: Đồng chí Phạm Phú Thịnh, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Ủy ban, số điện thoại: 0914906892, địa chỉ Email: [phongtkth@cema.gov.vn](mailto:phongtkth@cema.gov.vn); b) Về phát hành tài liệu: Đồng chí Bùi Thị Hiền, Trưởng phòng Văn thư, Lưu trữ và Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Ủy ban Dân tộc, số điện thoại: 0982778372, địa chỉ Email: [buihihien@cema.gov.vn](mailto:buihihien@cema.gov.vn)

3. Về đường truyền Hội nghị: Đồng chí Đỗ Việt Thắng, Trưởng phòng Công nghệ thông tin, Trung tâm Chuyên đổi số, Ủy ban Dân tộc, số điện thoại: 0913369200; địa chỉ Email: [thangdv@cema.gov.vn](mailto:thangdv@cema.gov.vn) (*Đề nghị các địa phương phối hợp kiểm tra kỹ thuật, tín hiệu từ 15h00 ngày 29/12/2024, Chủ Nhật*).

**DANH SÁCH GỬI GIẤY MỜI**

*(Kèm theo Giấy mời số /GM- UBĐT ngày /12/2024 của Ủy ban Dân tộc)*

- 1) Đại diện Lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- 2) Đại diện Lãnh đạo Hội đồng Dân tộc của Quốc hội.
- 3) Một số thành viên Ban chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030 (*Danh sách 1 kèm theo*)
- 4) Đại diện các ban, bộ ngành: Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Nội chính Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Ngân hàng Chính sách xã hội.
- 5) Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBĐT; Lãnh đạo các vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc UBĐT.
- 6) Đại diện Lãnh đạo Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố (*Danh sách 2 kèm theo*).
- 7) Lãnh đạo cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố; các đồng chí trưởng, phó phòng và tương đương (*Danh sách 3 kèm theo*).

**Danh sách 1**  
**Một số thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục**  
**tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2030**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ, Đơn vị</b>
1	Ông Nguyễn Chí Dũng	Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Phó Trưởng Ban
2	Ông Hữu A Lành	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Phó Trưởng Ban
3	Ông Trần Văn Sơn	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Phó Trưởng Ban
4	Ông Trần Quốc Phương	Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy viên Thường trực
5	Ông Võ Thành Hưng	Thứ trưởng Bộ Tài chính, Ủy viên Thường trực
6	Ông Cao Huy	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Ủy viên Thường trực
7	Bà Trương Thị Ngọc Ánh	Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Ủy viên Thường trực
8	Ông Trần Thanh Nam	Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy viên
9	Ông Đỗ Xuân Tuyên	Thứ trưởng Bộ Y tế, Ủy viên
10	Ông Đào Minh Tú	Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy viên
11	Ông Nguyễn Sinh Nhật Tân	Thứ trưởng Bộ Công thương, Ủy viên
12	Ông Dương Quyết Thắng	Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam, Ủy viên

**Danh sách 2**  
**Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố**

<b>STT</b>	<b>Tỉnh, Thành phố</b>	<b>STT</b>	<b>Tỉnh, Thành phố</b>
1.	An Giang	28.	Nghệ An
2.	Bà Rịa - Vũng Tàu	29.	Ninh Thuận
3.	Bạc Liêu	30.	Phú Thọ
4.	Bắc Giang	31.	Phú Yên
5.	Bắc Kạn	32.	Quảng Bình
6.	Bình Định	33.	Quảng Nam
7.	Bình Phước	34.	Quảng Ngãi
8.	Bình Thuận	35.	Quảng Ninh
9.	Cao Bằng	36.	Quảng Trị
10.	Cà Mau	37.	Sóc Trăng
11.	Tp. Cần Thơ	38.	Sơn La
12.	Đắk Lắk	39.	Thanh Hoá
13.	Đắk Nông	40.	Thái Nguyên
14.	Điện Biên	41.	Tp. Hồ Chí Minh
15.	Đồng Nai	42.	Thừa Thiên Huế
16.	Gia Lai	43.	Trà Vinh
17.	Hà Giang	44.	Tuyên Quang
18.	Tp. Hà Nội	45.	Vĩnh Long
19.	Hậu Giang	46.	Vĩnh Phúc
20.	Hoà Bình	47.	Yên Bái
21.	Khánh Hoà	48.	Long An
22.	Kiên Giang	49.	Đà Nẵng
23.	Kon Tum	50.	Ninh Bình
24.	Lai Châu	51.	Hà Tĩnh
25.	Lào Cai	52.	Tây Ninh
26.	Lạng Sơn	53.	Bình Dương
27.	Lâm Đồng		

**Danh sách 3**  
**Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố**

<b>STT</b>	<b>Tỉnh, Thành phố</b>	<b>STT</b>	<b>Tỉnh, Thành phố</b>
1.	An Giang	28.	Nghệ An
2.	Bà Rịa - Vũng Tàu	29.	Ninh Thuận
3.	Bạc Liêu	30.	Phú Thọ
4.	Bắc Giang	31.	Phú Yên
5.	Bắc Kạn	32.	Quảng Bình
6.	Bình Định	33.	Quảng Nam
7.	Bình Phước	34.	Quảng Ngãi
8.	Bình Thuận	35.	Quảng Ninh
9.	Cao Bằng	36.	Quảng Trị
10.	Cà Mau	37.	Sóc Trăng
11.	Tp. Cần Thơ	38.	Sơn La
12.	Đắk Lắk	39.	Thanh Hoá
13.	Đắk Nông	40.	Thái Nguyên
14.	Điện Biên	41.	Tp. Hồ Chí Minh
15.	Đồng Nai	42.	Thừa Thiên Huế
16.	Gia Lai	43.	Trà Vinh
17.	Hà Giang	44.	Tuyên Quang
18.	Tp. Hà Nội	45.	Vĩnh Long
19.	Hậu Giang	46.	Vĩnh Phúc
20.	Hoà Bình	47.	Yên Bái
21.	Khánh Hoà	48.	Long An
22.	Kiên Giang	49.	Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình
23.	Kon Tum	50.	Văn phòng UBND tỉnh Hà Tĩnh
24.	Lai Châu	51.	Văn phòng UBND Tp. Đà Nẵng
25.	Lào Cai	52.	Văn phòng UBND tỉnh Tây Ninh
26.	Lạng Sơn	53.	Văn phòng UBND tỉnh Bình Dương
27.	Lâm Đồng		